

Ngày 31/12/2025	18,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.6%	0%	-5.1%

2025	
ROE	45.3%
	+/- YoY ▲ 33.5%

Q4/25	
DT thuần	1,614
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1,322 ▲ 453%
	YoY ▲ 1,442 ▲ 838%

2025	
DT thuần	2,935
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1,715 ▲ 141%

Q4/25	
LN gộp	407
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 320 ▲ 365%
	YoY ▲ 346 ▲ 566%

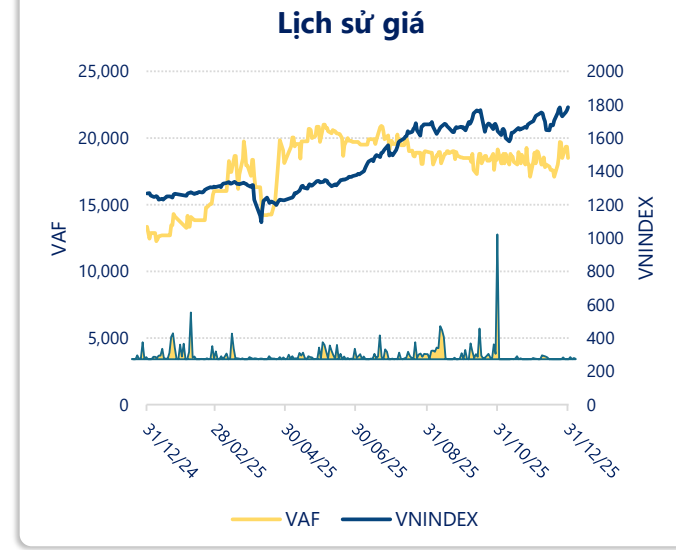
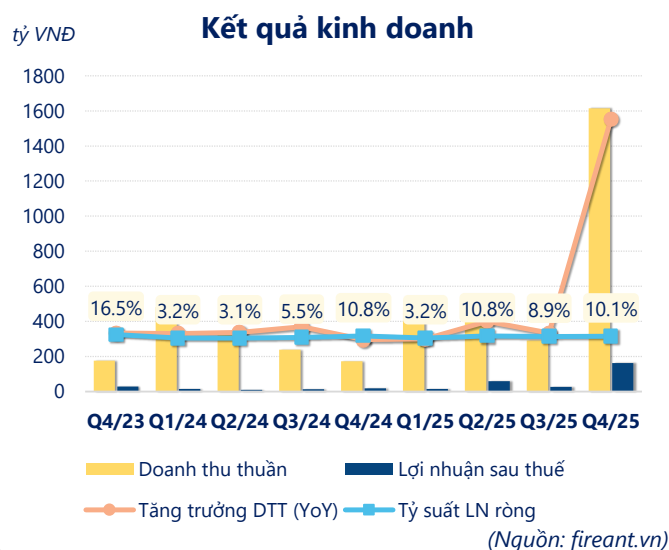
2025	
LN gộp	704
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 424 ▲ 151%

Q4/25	
LN thuần	204
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 171 ▲ 516%
	YoY ▲ 176 ▲ 625%

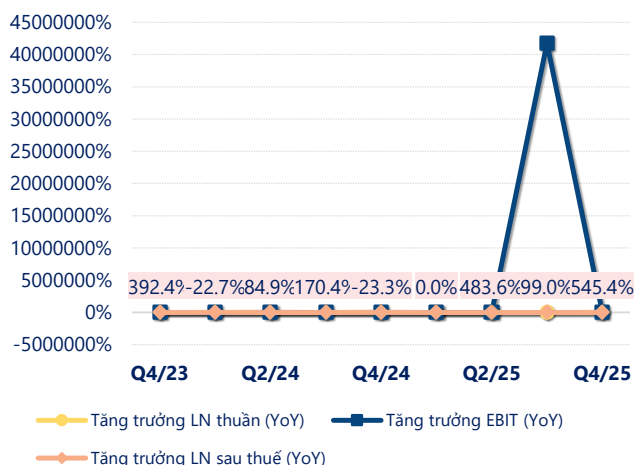
2025	
LN thuần	330
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 254 ▲ 334%

Q4/25	
LN sau thuế	163
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 137 ▲ 526%
	YoY ▲ 144 ▲ 775%

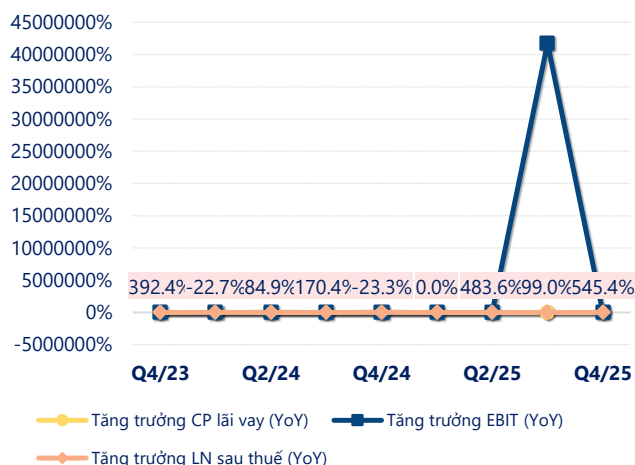
2025	
LN sau thuế	263
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 202 ▲ 332%



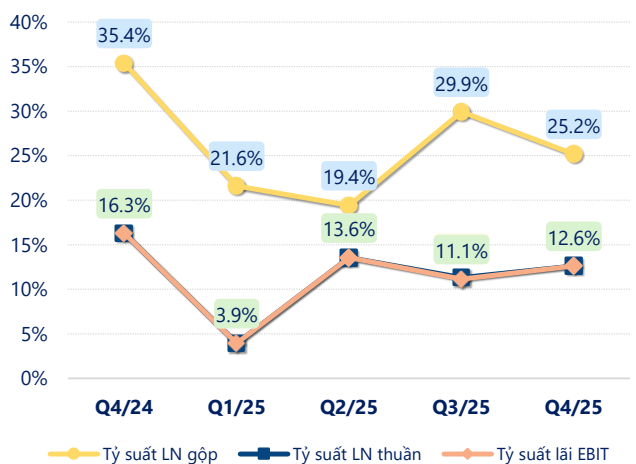
Tăng trưởng lợi nhuận



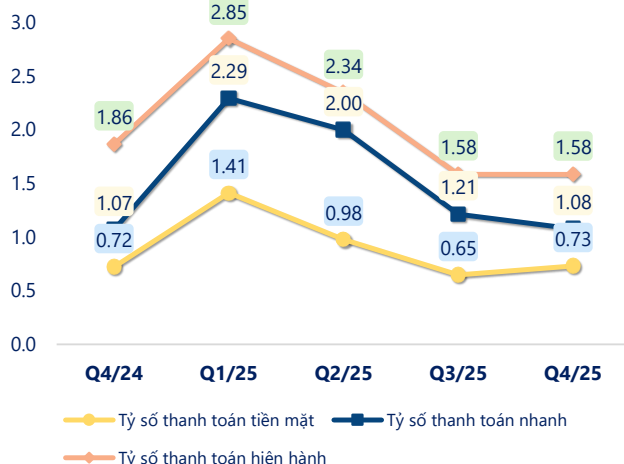
Tăng trưởng chi phí



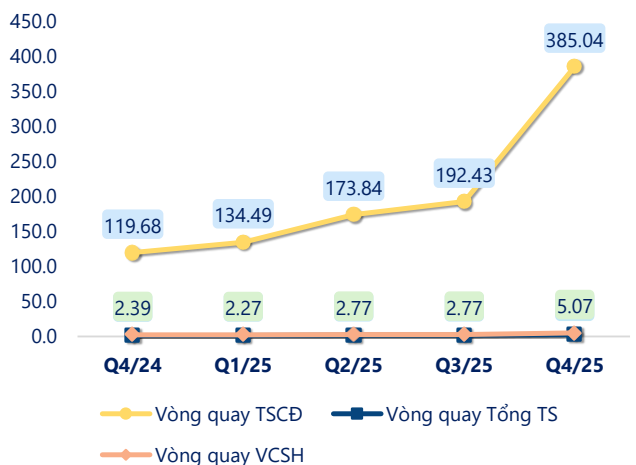
Tỷ suất lợi nhuận



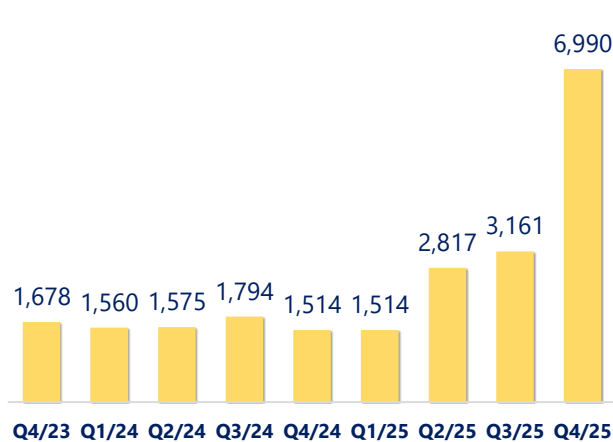
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,614	172	838%	2,935	1,220	141%
Giá vốn hàng bán	1,207	111	988%	2,230	940	137%
Lợi nhuận gộp	407	61.0	566%	704	280	151%
Doanh thu HĐTC	20.4	2.43	741%	37.5	7.76	384%
Chi phí TC	1.07	1.83	-41.7%	2.30	4.11	-43.9%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.04	0.09	-56.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	160	29.1	450%	300	175	71.7%
Chi phí QLDN	62.0	4.43	1299%	109	32.8	233%
LN thuần từ HĐKD	204	28.1	625%	330	76.1	334%
Lợi nhuận khác	-0.26	0.01	-2705%	-0.77	0.04	-1827%
LN trước thuế	204	28.1	625%	329	76.1	332%
Lợi nhuận sau thuế	163	18.6	775%	263	60.9	332%
LNST của CĐ cty mẹ	163	18.6	775%	263	60.9	332%

(Nguồn: fireant.vn)

